|  |  |
| --- | --- |
| UBND HUYỆN CỦ CHI**TRƯỜNG TH PHÚ MỸ HƯNG**Số:139 /BC- THPMH |  **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**Độc lập - Tự do - Hạnh phúcCủ Chi, ngày 26 tháng 4 năm 2018 |

**BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC KỸ NĂNG SỐNG**

**TRONG NHÀ TRƯỜNG**

1. **Công tác chỉ đạo**

**Các văn bản đã triển khai như sau:**

* 1. **Các kế hoạch**

Thông tư số 04/2014/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 02 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định Quản lý hoạt động giáo dục kĩ năng sống (KNS) và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa;

Công văn số 414/GDĐT-HSSV ngày 15 tháng 02 năm 2017 của Sở Giáo dục và Đào tạo về nâng cao chất lượng hoạt động giáo dục kỹ năng sống trong trường học;

Công văn 2896/GDĐT-CTTT ngày 09 tháng 8 năm 2017 của Sở Giáo dục và Đào tạo về triển khai công tác giáo dục kỹ năng sống trong các cơ sở giáo dục;

Công văn số 3325/BGDĐT-GDCTHSSV ngày 27/7/2017 của Bộ GD&ĐT yêu cầu sử dụng bộ tài liệu “Thực hành kỹ năng sống” từ năm học 2017-2018 trong hoạt động giáo dục kỹ năng sống cho học sinh.

Thực hiện văn bản số 213/KH-THPMH ngày 19 tháng 9 năm 2017 của Trường Tiểu học Phú Mỹ Hưng về kế hoạch tổ chức công tác giáo dục kỹ năng sống cho học sinh trong trường học năm học 2017-2018;

* 1. **Thông báo**

Văn bản số 1256/GDĐT-CTTT ngày 19 tháng 4 năm 2018 của Sở Giáo dục và Đào tạo về báo cáo tình hình triển khai công tác giáo dục kỹ năng sống trong trường học;

Văn bản số 626/GDĐT-CM ngày 26 tháng 4 năm 2018 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về báo cáo tình hình triển khai công tác giáo dục kỹ năng sống trong trường học;

Qua thời gian triển khai, chỉ đạo và thực hiện về công tác giáo dục kỹ năng sống trong trường học tại đơn vị của năm học 2017-2018, Trường Tiểu học Phú Mỹ Hưng xin báo cáo như sau:

1. **Kế quả đạt được**
2. Kết quả triển khai, sự chuyển biến công tác giáo dục KNS trong nhà trường.

a) Kết quả triển khai

- BGH, TTCM triển khai các văn bản kịp thời, thường xuyên kiểm tra, đôn đốc giáo viên, các bộ phận trong nhà trường phối hợp để thực hiện kế hoạch GDKNS cho học sinh đạt hiệu quả qua các giờ học có lồng ghép, tích hợp ở các môn học, trong giờ SHTT, HĐNGLL, SHDC đầu tuần, các lần họp cha mẹ học sinh.

- Với nhiều hình thức phong phú như: treo các khẩu hiệu tuyên truyền, hình ảnh, tranh vẽ, trình chiếu trên máy qua ƯDCNTT, …

1. Sự chuyển biến công tác giáo dục KNS trong nhà trường.

- Trước đây, giáo viên và các bộ phận trong nhà trường có thực hiện công tác giáo dục KNS trong nhà trường nhưng chưa đạt hiệu quả và không được thường xuyên.

- Trong năm học này, toàn thể CBQL, GV, NV nhà trường phối hợp trên tinh thần tự giác, tích cực, có nhận thức cao về trách nhiệm nên đạt kết quả như sau:

+ Giáo viên:

 Thực hiện công tác giáo dục KNS trong nhà trường không chỉ có ở các bài học trong chương trình mà còn nắm vững được các nội dung lồng ghép giáo dục cho học sinh trong các tiết dạy, các hoạt động của nhà trường, thường xuyên quan tâm để mắt đến các em trong thời gian ở trường.

Xây dựng tốt các kế hoạch, nội dung bài giảng phù hợp với các môn học.

+ Học sinh:

Có Kỹ năng giao tiếp, kỹ năng ứng xử văn hóa trong trường học, gia đình và xã hội.

Học sinh có kỹ năng phòng tránh tai nạn thương tích, phòng tránh xâm hại thân thể, xâm hại tình dục với trẻ em, …

Học sinh có kỹ năng phòng tránh tai nạn giao thông, phòng tránh tai nạn đuối nước cho bản thân, …

1. Sự phối hợp giữa nhà trường với địa phương, gia đình và các tổ chức khác trong công tác giáo dục KNS.
* Phối hợp với Công an xã Phú Mỹ Hưng để tuyên truyền, giáo dục ATGT cho học sinh vào đầu năm học. Cuộc vận động hưởng ứng tháng quốc tế đi bộ đến trường.
* Phối hợp với Ban chỉ đạo sinh hoạt hè giáo dục các em về ATGT, phòng tránh tai nạn đuối nước.
* Phối hợp với Quản lý hồ bơi Trung Lập Thựơng, hồ bơi Bến Dược tổ chức các em học bơi 2 khóa nhằm để phòng tránh tai nạn đuối nước.

………..

**III. Đánh giá chung**

1. Kết quả nổi bật:

- Học sinh có thể yên tâm về tâm lý khi không có cha mẹ, thầy cô, người thân bên cạnh.

- Học sinh linh động, hoạt bát hơn, tự tin hơn trong giao tiếp cũng như trong học hành.

1. Hạn chế:

 - Đa số học sinh là con gia đình lao động nghèo, địa bàn thuộc vùng sâu, vùng xa nên ít có điều kiện đặc biệt là tài chính để các em tham gia các hoạt động giao lưu học tập, tổ chức các hoạt động ngoại khóa. Điều này ảnh hưởng không nhỏ đến hoạt động trải nghiệm, sáng tạo cho các em.

1. Nguyên nhân:
* Nhà trường chưa mạnh dạn đề xuất với cha mẹ học sinh để xây dựng kế hoạch, dự trù kinh phí cho cả năm học để tổ chức cho các em có các buổi hoạt động dã ngoại đâỳ bổ ích.

**IV. Giải pháp triển khai giáo dục kỹ năng sống trong thời gian tới**

1. Phương hướng:

 Trong năm học tới, nhà trường phối với các ban ngành, chính quyền địa phương và cha mẹ học sinh xây dựng kế hoạch trải nghiệm kết hợp với hoạt động ngoại khóa.

1. Giải pháp:

 Vận động sự ủng hộ từ phía cha mẹ học sinh, mạnh thường quân ngay từ đầu năm học.

**V. Kiến nghị, đề xuất**

- Đối với chính quyền địa phương: Cần tuyên truyền sâu rộng đến mọi người dân qua đài truyền thanh để chung tay phối hợp giáo dục học sinh.

- Đối với cha mẹ học sinh cần quan tâm hơn về phối hợp giáo dục.

**PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

*(Ký tên và đóng dấu)*

**Phan Tấn Phong**

Đơn vị: **Trường Tiểu học Phú Mỹ Hưng**

**BÁO CÁO SỐ LIỆU**

**Thực trạng triển khai công tác giáo dục kỹ năng sống năm học 2017 – 2018**

1. **Thống kê số liệu:**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Nội dung** | **Trường mầm non** | **Trường Tiểu học** | **Trường THCS** | **Tỉ lệ %** |
| 1 | Tồng số trường |  | 1 |  |  |
| 2 | Số trường tổ chức hoạt động giáo dục KNS |  | 1 |  |  |
| 3 | Số học sinh được giáo dục KNS |  | 594 |  |  |
| 4 | Số học sinh tham gia học KNS ngoài giờ chính khóa |  | 594 |  |  |
| 5 | Số giáo viên nhà trường tham gia dạy KNS |  | 27 |  |  |
| 6 | Số chuyên gia, giáo viên ngoài nhà trường dạy KNS |  |  |  |  |
| 7 | Số trường có liên kết với các đơn vị ngoài nhà trường tham gia dạy KNS |  | 1 |  |  |
| 8 | Số trường triển khai hình thức giáo dục KNS thông qua tích hợp, lồng ghép các môn học |  | 1 |  |  |
| 9 | Số trường triển khai hình thức giáo dục KNS qua môn học ngoài giờ chính khóa |  | 1 |  |  |
| 10 | Số trường triển khai hình thức giáo dục KNS qua hoạt động trải nghiệm sáng tạo… |  |  |  |  |
| 11 | Số trường tổ chức bồi dưỡng, tập huấn giáo viên dạy KNS |  | 1 |  |  |
| 12 | Số CLB sở thích, tài năng của học sinh do nhà trường thành lập, quản lý |  | 3 |  |  |
| 13 | Các hình thức khác |  |  |  |  |

1. **Thống kê các giáo trình, tài liệu KNS đang sử dụng: (Liệt kê theo thứ tự: Tên tài liệu, tác gải, NXB, năm xuất bản)**

1. Giáo trình Văn hóa giao thông của Nhà xuất bản giáo dục Việt Nam

2. Giáo trình thực hành kỹ năng sống của Nhà xuất bản giáo dục Việt Nam

3. Các tài liệu, tranh ảnh, phim từ các tờ báo, mạng chính thống, đài truyền hình, …

1. **Thống kê danh sách các câu lạc bộ sở thích, tài năng của học sinh**

1. Câu lạc bộ Âm nhạc

2. Câu lạc bộ Mỹ thuật

3. Câu lạc bộ TDTD

1. **Các chuyên đề giáo dục KNS cho học sinh**

1. Chuyên đề phòng tránh tai nạn thương tích

2. Chuyên đề ATGT

3. Chuyên đề phòng tránh xâm hại trẻ em

**PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

 *(Ký tên và đóng dấu)*

**Phan Tấn Phong**